

Số: /BGDDT-NGCBQLGD
V/v xin ý kiến góp ý Dự thảo Thông tư

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Bộ Nội vụ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao về công tác soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã dự thảo Thông tư quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là dự thảo Thông tư). Dự thảo Thông tư đã được đăng tải toàn văn trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ: www.moet.gov.vn.

Thực hiện quy trình soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật và tiếp tục hoàn thiện văn bản nhằm bảo đảm tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện, Bộ Giáo dục và Đào tạo kính gửi và đề nghị Quý Cơ quan xem xét, góp ý cho dự thảo Thông tư.

Ý kiến góp ý của Quý Cơ quan xin gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục), địa chỉ 35 Đại Cồ Việt, Phường Bạch Mai, Thành phố Hà Nội và qua Hệ thống quản lý hành chính điện tử (E-office) **trước ngày 01/11/2025.**

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, NGCBQLGD.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC



Phạm Ngọc Thường

Thông tin thêm (nếu cần), xin liên hệ Bà Nguyễn Thị Thanh Loan, Phó Trưởng phòng Phòng Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo (SĐT: 0918763035; Email: nttloan@moet.gov.vn)

Số:../20../TT-.....

Dự thảo
dăng CTTĐT

Hà Nội, ngày... tháng... năm 20...

THÔNG TƯ

Ban hành Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 2 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số ../2025/NĐ-CP ngày ... tháng 1 năm 2026 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Nhà giáo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông bao gồm: chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở; chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với giáo viên, giáo viên giữ chức vụ hiệu trưởng, phó hiệu trưởng (sau đây gọi chung là giáo viên) trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trường chuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục phổ thông) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nhiệm vụ của giáo viên tiểu học

1. Nhiệm vụ giáo viên tiểu học

a) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Xây dựng kế hoạch giảng dạy, giáo dục học sinh; tham gia xây dựng kế hoạch giảng dạy, giáo dục học sinh của tổ chuyên môn theo mục tiêu, chương trình giáo dục cấp tiểu học;

c) Tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (nội dung, phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh) và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng học sinh của lớp mình phụ trách, bảo đảm quy định của chương trình giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường;

d) Thực hiện các phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tham gia phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu;

e) Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn; tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng và làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp tiểu học;

f) Thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của ngành; hoàn thành đầy đủ các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định; tự học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;

g) Tham gia các hoạt động chuyên môn theo yêu cầu; Tham gia lựa chọn sách giáo khoa theo quy định và tham gia phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ, giáo dục hòa nhập;

h) Phối hợp với cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội trong giáo dục học sinh, thực hiện công tác tư vấn học sinh tiểu học;

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác do hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên tiểu học và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Nhiệm vụ giáo viên tiểu học chính

Ngoài những nhiệm vụ của giáo viên tiểu học, giáo viên tiểu học chính phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Chủ động thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá phù hợp với học sinh và yêu cầu của nhà trường, địa phương;

b) Tham gia giảng dạy các tiết dạy mẫu về các mô hình, phương pháp mới từ cấp trường trở lên; bồi dưỡng học sinh năng khiếu;

c) Chủ trì các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn/chuyên đề ở tổ, khối chuyên môn; tham gia đánh giá, xét duyệt đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của đồng nghiệp từ cấp trường trở lên;

d) Tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng và làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp tiểu học; thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên cốt cán trường tiểu học;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên tiểu học chính và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Nhiệm vụ giáo viên tiểu học cao cấp

Ngoài những nhiệm vụ của giáo viên tiểu học chính, giáo viên tiểu học cao cấp phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Chủ trì các hoạt động bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề của nhà trường hoặc tham gia đánh giá, xét duyệt đề tài sáng kiến trong hoạt động giảng dạy, giáo dục hoặc các nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của đồng nghiệp từ cấp trường trở lên

b) Tham gia biên tập, biên soạn, phát triển chương trình, tài liệu bồi dưỡng giáo viên, học sinh tiểu học hoặc tham gia Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa khi được lựa chọn;

c) Chủ trì các hoạt động bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề của nhà trường hoặc tham gia đánh giá, xét duyệt đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của đồng nghiệp từ cấp xã trở lên;

d) Tham gia bồi dưỡng học sinh năng khiếu, tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng và làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp tiểu học;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên tiểu học cao cấp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Nhiệm vụ của giáo viên trung học cơ sở

1. Nhiệm vụ giáo viên trung học cơ sở

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học được phân công và tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo mục tiêu, chương trình giáo dục cấp trung học cơ sở;

b) Dạy học và giáo dục học sinh theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chuyên môn; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức;

c) Sử dụng các phương pháp dạy học, giáo dục theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh, tích cực hóa hoạt động của học sinh;

d) Thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo quy định;

e) Tham gia phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu hoặc phụ đạo học sinh yếu kém hoặc hướng dẫn sinh viên thực tập sư phạm (nếu có);

f) Tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh và cha mẹ học sinh của lớp được phân công;

g) Phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục, tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh;

h) Tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn; tham gia nghiên cứu khoa học; hoàn thành hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục theo quy định; thực hiện công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở và giáo dục hòa nhập trong phạm vi được phân công; tham gia tổ chức các hội thi (của giáo viên hoặc học sinh) từ cấp trường trở lên (nếu có);

i) Hoàn thành các khóa đào tạo, chương trình bồi dưỡng theo quy định; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ;

j) Thực hiện các nhiệm vụ khác hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên trung học cơ sở và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Nhiệm vụ giáo viên trung học cơ sở chính

Ngoài những nhiệm vụ của giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học cơ sở chính phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Làm báo cáo viên hoặc dạy minh họa ở các lớp bồi dưỡng giáo viên hoặc dạy thử nghiệm các mô hình, phương pháp, công nghệ mới từ cấp trường trở lên; chủ trì các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên đề ở tổ chuyên môn hoặc tham gia xây dựng học liệu điện tử;

b) Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ từ cấp trường trở lên;

c) Tham gia các hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng; thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh;

d) Tham gia đoàn kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên từ cấp xã trở lên;

e) Tham gia ban giám khảo hoặc ban ra đề hoặc người hướng dẫn trong các hội thi (của giáo viên hoặc học sinh) từ cấp xã trở lên (nếu có).

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên trung học cơ sở chính và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Nhiệm vụ giáo viên trung học cơ sở cao cấp

Ngoài những nhiệm vụ của giáo viên trung học cơ sở chính, giáo viên trung học cơ sở cao cấp phải thực hiện những nhiệm vụ sau:

a) Tham gia biên soạn hoặc thẩm định hoặc lựa chọn sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương hoặc các tài liệu dạy học khác và tài liệu bồi dưỡng cho giáo viên;

b) Làm báo cáo viên, chia sẻ kinh nghiệm hoặc dạy minh họa ở các lớp tập huấn, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ giáo viên từ cấp xã trở lên hoặc tham gia dạy học trên truyền hình;

c) Chủ trì triển khai, hướng dẫn đồng nghiệp triển khai các chủ trương, nội dung đổi mới của ngành;

d) Tham gia công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên từ cấp xã trở lên; tham gia đánh giá hoặc hướng dẫn các sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ từ cấp xã trở lên;

e) Tham gia ban tổ chức hoặc ban giám khảo hoặc ban ra đề trong các hội thi (của giáo viên hoặc học sinh) từ cấp tỉnh trở lên (nếu có).

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên trung học cơ sở cao cấp và quy định khác của pháp luật có liên quan

Điều 5. Nhiệm vụ của giáo viên trung học phổ thông

1. Nhiệm vụ giáo viên trung học phổ thông

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học được phân công và tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn theo mục tiêu, chương trình giáo dục cấp trung học phổ thông;

b) Thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường và kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức;

c) Thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo quy định;

d) Tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, khởi nghiệp cho học sinh và cha mẹ học sinh của lớp được phân công;

e) Tham gia phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém cấp trung học phổ thông hoặc hướng dẫn thực tập sư phạm, hoạt động công tác xã hội trường học cho học sinh trung học phổ thông;

f) Tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn; tham gia nghiên cứu khoa học; hoàn thành hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục theo quy định; thực hiện công tác giáo dục hòa nhập trong phạm vi được phân công; tham gia tổ chức các hội thi (của giáo viên hoặc học sinh) từ cấp trường trở lên;

g) Hoàn thành các khóa đào tạo, chương trình bồi dưỡng theo quy định; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên trung học phổ thông và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Nhiệm vụ giáo viên trung học phổ thông chính

Ngoài những nhiệm vụ của giáo viên trung học phổ thông, giáo viên trung học phổ thông chính còn phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Làm báo cáo viên hoặc dạy minh họa ở các lớp bồi dưỡng giáo viên từ cấp trường trở lên hoặc dạy thử nghiệm các mô hình, phương pháp, công nghệ mới; chủ trì các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên đề ở tổ chuyên môn hoặc tham gia xây dựng học liệu điện tử;

b) Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ từ cấp trường trở lên;

c) Tham gia đánh giá ngoài hoặc công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên từ cấp trường trở lên;

d) Tham gia ban giám khảo hội thi giáo viên dạy giỏi hoặc giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường trở lên;

e) Tham gia ra đề hoặc chấm thi học sinh giỏi trung học phổ thông từ cấp trường trở lên;

f) Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các hội thi hoặc các sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học phổ thông từ cấp trường trở lên;

g) Tham gia các hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng; thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên trung học phổ thông chính và quy định khác của pháp luật có liên quan

3. Nhiệm vụ giáo viên trung học phổ thông học cao cấp

Ngoài những nhiệm vụ của giáo viên trung học phổ thông chính, giáo viên trung học phổ thông cao cấp phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tham gia biên soạn hoặc thẩm định hoặc lựa chọn sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương hoặc các tài liệu dạy học khác và tài liệu bồi dưỡng cho giáo viên;

b) Làm báo cáo viên, chia sẻ kinh nghiệm hoặc dạy minh họa ở các lớp tập huấn, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ giáo viên từ cấp tỉnh trở lên hoặc tham gia dạy học trên truyền hình;

c) Chủ trì các nội dung bồi dưỡng, hướng dẫn đồng nghiệp triển khai chủ trương, nội dung đổi mới của ngành hoặc sinh hoạt chuyên đề từ cấp tỉnh trở lên;

d) Tham gia đánh giá ngoài hoặc công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên từ cấp tỉnh trở lên;

đ) Tham gia ban tổ chức hoặc ban giám khảo hoặc ban ra đề trong các hội thi của giáo viên từ cấp tỉnh trở lên;

e) Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá các hội thi hoặc các sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học phổ thông từ cấp tỉnh trở lên;

g) Tham gia ra đề và chấm thi học sinh giỏi trung học phổ thông từ cấp tỉnh trở lên.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác hiệu trưởng phân công phù hợp với tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên trung học phổ thông cao cấp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Tiêu chuẩn chung về đạo đức

1. Chấp hành các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương về giáo dục phổ thông.

2. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; có tinh thần đoàn kết, tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp; có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử đúng mực, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người học, đồng nghiệp và cộng đồng; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

3. Tâm huyết với nghề, tận tụy với công việc; công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học, chống bệnh thành tích; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh.

Chương II

CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

Điều 7. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học

Giáo viên tiểu học phải đáp ứng tiêu chuẩn về đạo đức được quy định tại Điều 6 Thông tư này và các tiêu chuẩn sau đây:

1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Trình độ đào tạo: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học hoặc phù hợp với môn học cấp tiểu học; hoặc có bằng cử nhân trở lên

chuyên ngành phù hợp với môn học, cấp tiểu học và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên tiểu học;

b) Bồi dưỡng: Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học và triển khai thực hiện vào nhiệm vụ được giao;

b) Xây dựng và thực hiện được kế hoạch dạy học, giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh tiểu học, điều kiện của nhà trường và đáp ứng mục tiêu của chương trình giáo dục cấp tiểu học; chuẩn bị, tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học theo quy định;

c) Áp dụng được phương pháp dạy học và giáo dục, kiểm tra và đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học; phát hiện học sinh có năng khiếu, học sinh còn yếu để tiếp tục bồi dưỡng;

d) Hiểu chương trình giáo dục tiểu học và đề xuất lựa chọn sách giáo khoa phù hợp với đối tượng học sinh tiểu học và điều kiện của nhà trường;

e) Hiểu các đối tượng học sinh và nắm vững quy định về công tác tư vấn và hỗ trợ học sinh; thực hiện lồng ghép hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục; Phát hiện sớm những biểu hiện bất thường của học sinh lớp phụ trách trong quá trình học tập (nếu có) và có giải pháp tư vấn, hỗ trợ kịp thời;

f) Tạo dựng được môi trường lớp học thân thiện, an toàn, khuyến khích học sinh sự chia sẻ và thể hiện cảm xúc; Thực hiện đầy đủ các quy định của nhà trường về trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường;

g) Tạo dựng mối quan hệ lành mạnh, tin tưởng với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan trong việc thực hiện dạy học và giáo dục;

h) Có năng lực số, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; Sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong quản lý học sinh tiểu học theo quy định; Hướng dẫn học sinh tiểu học sử dụng thiết bị công nghệ một cách an toàn và hiệu quả;

i) Sử dụng được ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc theo yêu cầu vị trí việc làm.

Điều 8. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học chính

Giáo viên tiểu học chính phải đáp ứng tiêu chuẩn về đạo đức được quy định tại Điều 6 Thông tư này các tiêu chuẩn sau đây:

1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Trình độ đào tạo: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học hoặc phù hợp với môn học cấp tiểu học; hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học, cấp tiểu học và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên tiểu học;

b) Bồi dưỡng: Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học và triển khai có hiệu quả vào nhiệm vụ được giao;

b) Chủ động điều chỉnh kế hoạch dạy học và giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương;

c) Chủ động cập nhật, vận dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học, giáo dục và hình thức, phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

d) Tổ chức, quản lý lớp học hiệu quả, phát huy được phẩm chất, năng lực của học sinh; bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, học sinh còn yếu; xây dựng được môi trường giáo dục thân thiện, dân chủ và an toàn vì sự phát triển của học sinh tiểu học;

e) Thiết kế được các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn/chuyên đề theo yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra, đánh giá và kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh tiểu học;

f) Thực hiện hiệu quả các biện pháp tư vấn và hỗ trợ phù hợp với từng đối tượng học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục; lồng ghép các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp vào trong hoạt động dạy học và giáo dục;

g) Có biện pháp xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường; phát hiện, phản ánh, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy định về trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường (nếu có);

h) Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, xã hội và đồng nghiệp trong giáo dục học sinh, giúp học sinh tạo môi trường học sinh chủ động, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện;

i) Có kiến thức, phương pháp tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, phù hợp với môn học; Có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ hướng dẫn, đánh giá thực tập sư phạm của sinh viên (nếu có);

j) Có năng lực số, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; Sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong quản lý học sinh tiểu học theo quy định; Hướng dẫn học sinh tiểu học sử dụng thiết bị công nghệ một cách an toàn và hiệu quả;

k) Sử dụng được ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc theo yêu cầu vị trí việc làm;

l) Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; hoặc được nhận bằng khen, giấy khen từ cấp xã trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu: giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi từ cấp trường trở lên, giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi từ cấp xã trở lên;

m) Giáo viên tiểu học được đăng ký xét thăng tiến nghề nghiệp vào chức danh giáo viên tiểu học chính khi đạt chuẩn nghề nghiệp của giáo viên tiểu học chính quy định tại Điều này; phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hoặc tương đương tối thiểu đủ 06 (sáu) năm, trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng tiến nghề nghiệp.

Điều 9. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học cao cấp

Giáo viên tiểu học cao cấp phải đáp ứng tiêu chuẩn về đạo đức được quy định tại Điều 6 Thông tư này và các tiêu chuẩn sau đây:

1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Trình độ đào tạo: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên tiểu học hoặc phù hợp với môn học cấp tiểu học; hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học, cấp tiểu học và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên tiểu học;

b) Bồi dưỡng: Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Tích cực, chủ động thực hiện và tuyên truyền vận động, hướng dẫn đồng nghiệp thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học vào các nhiệm vụ được giao;

b) Hướng dẫn, hỗ trợ, chia sẻ với đồng nghiệp về kiến thức, kỹ năng xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học; về phương pháp đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học; về phương pháp, kinh nghiệm triển khai hiệu quả hoạt động tư vấn và hỗ trợ vì sự tiến bộ của học sinh và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường;

c) Tổ chức được hoạt động bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề của nhà trường; biên tập, biên soạn, phát triển chương trình, tài liệu bồi dưỡng giáo viên, học sinh tiểu học;

d) Có năng lực đánh giá được đề tài, sáng kiến trong hoạt động giảng dạy, giáo dục hoặc các nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng cấp trường trở lên; Hướng dẫn học sinh, đồng nghiệp tìm hiểu, nghiên cứu khoa học, công nghệ và ứng dụng vào trong việc thực hiện chương trình giáo dục tiểu học;

e) Huy động được cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ và xã hội trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh và vì trường học;

f) Có năng lực số, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; Sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong quản lý học sinh tiểu học theo quy định; Hướng dẫn học sinh tiểu học sử dụng thiết bị công nghệ một cách an toàn và hiệu quả;

g) Sử dụng được ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc theo yêu cầu vị trí việc làm;

h) Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp bộ/ban/ngành/tỉnh trở lên; hoặc bằng khen từ cấp tỉnh trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu: giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên làm tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi từ cấp tỉnh trở lên;

i) Giáo viên tiểu học chính được đăng ký xét thăng tiến nghề nghiệp vào chức danh giáo viên tiểu học cao cấp khi đạt chuẩn nghề nghiệp của giáo viên tiểu học cao cấp quy định tại Điều này; phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học chính hoặc tương đương tối thiểu đủ 06 (sáu) năm, trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng tiến nghề nghiệp.

Chương III

CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ

Điều 10. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở

Giáo viên trung học cơ sở phải đáp ứng tiêu chuẩn về đạo đức được quy định tại Điều 6 của Thông tư này và các tiêu chuẩn sau đây:

1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Trình độ đào tạo: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học, cấp trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học, cấp trung học cơ sở và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở;

b) Bồi dưỡng: Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học và triển khai thực hiện vào nhiệm vụ được giao;

b) Nắm vững kiến thức của môn học được phân công giảng dạy; Xây dựng và thực hiện được kế hoạch dạy học, giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh trung học cơ sở, điều kiện của nhà trường và đáp ứng mục tiêu của chương trình giáo dục trung học cơ sở;

c) Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục, phương pháp kiểm tra và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trung học cơ sở; bồi dưỡng học sinh học còn yếu;

d) Hiểu chương trình giáo dục trung học cơ sở, đánh giá, góp ý và đề xuất lựa chọn sách giáo khoa phù hợp với đối tượng học sinh trung học cơ sở và điều kiện của nhà trường;

e) Hiểu các đối tượng học sinh trung học cơ sở và nắm vững quy định về công tác tư vấn, hướng nghiệp và hỗ trợ học sinh; Phát hiện sớm những biểu hiện bất thường của học sinh lớp phụ trách trong quá trình học tập (nếu có) và có giải pháp tư vấn, hỗ trợ kịp thời;

f) Tạo dựng được môi trường lớp học thân thiện, an toàn, khuyến khích học sinh phát triển năng lực;

g) Tạo dựng mối quan hệ lành mạnh, tin tưởng với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan trong việc thực hiện dạy học và giáo dục;

h) Có năng lực số, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; Sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong quản lý học sinh trung học cơ sở theo quy định; Hướng dẫn học sinh trung học cơ sở sử dụng thiết bị công nghệ một cách an toàn và hiệu quả;

i) Sử dụng được ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc theo yêu cầu vị trí việc làm.

Điều 11. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở chính

Giáo viên trung học cơ sở chính đáp ứng tiêu chuẩn về đạo đức được quy định tại Điều 6 và các tiêu chuẩn sau đây:

1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Trình độ đào tạo: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học, cấp trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học, cấp trung học cơ sở và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở;

b) Bồi dưỡng: Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học và triển khai có hiệu quả vào nhiệm vụ được giao;

b) Chủ động cập nhật, điều chỉnh kế hoạch dạy học và giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và yêu cầu của ngành, địa phương;

c) Chủ động cập nhật, vận dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học và giáo dục, các hình thức, phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với điều kiện thực tế;

d) Tổ chức, quản lý lớp học hiệu quả, phát huy được phẩm chất, năng lực của học sinh; bồi dưỡng học sinh có năng khiếu; xây dựng được môi trường giáo dục thân thiện, dân chủ và an toàn vì sự phát triển của học sinh trung học cơ sở;

e) Thiết kế được các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn/chuyên đề theo yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra,

đánh giá và kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trung học cơ sở;

f) Có kiến thức, phương pháp tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, phù hợp với môn học; Có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ hướng dẫn, đánh giá thực tập sư phạm của sinh viên (nếu có);

g) Có khả năng tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở; lồng ghép các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp vào trong hoạt động dạy học và giáo dục;

h) Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong giáo dục học sinh, tạo môi trường cho học sinh trung học cơ sở chủ động, tự tin, tự chủ trong học tập, rèn luyện và phát huy được năng lực, sở trường;

j) Có năng lực số, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; Sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong quản lý học sinh tiểu học theo quy định; Hướng dẫn học sinh tiểu học sử dụng thiết bị công nghệ một cách an toàn và hiệu quả;

k) Sử dụng được ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc theo yêu cầu vị trí việc làm;

m) Được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở; hoặc được nhận bằng khen, giấy khen từ cấp xã trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu: giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi từ cấp trường trở lên, giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi từ cấp xã trở lên;

n) Giáo viên trung học cơ sở được đăng ký xét thăng tiến nghề nghiệp vào chức danh giáo viên trung học cơ sở chính khi đạt chuẩn nghề nghiệp của giáo viên trung học cơ sở chính quy định tại Điều này; phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hoặc tương đương tối thiểu đủ 06 (sáu) năm, trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng tiến nghề nghiệp.

Điều 12. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở cao cấp

Giáo viên trung học cơ sở cao cấp đáp ứng tiêu chuẩn về đạo đức được quy định tại Điều 6 và các tiêu chuẩn sau đây:

1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Trình độ đào tạo: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học, cấp trung học cơ sở hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học, cấp trung học cơ sở và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở;

b) Bồi dưỡng: Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Tích cực, chủ động thực hiện và tuyên truyền vận động, hướng dẫn đồng nghiệp thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học cơ sở vào nhiệm vụ được giao;

b) Hướng dẫn, hỗ trợ, chia sẻ với đồng nghiệp về kiến thức, kỹ năng xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học; về phương pháp đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học; về phương pháp, kinh nghiệm triển khai hiệu quả hoạt động tư vấn và hỗ trợ vì sự tiến bộ của học sinh và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường;

c) Hướng dẫn, chia sẻ biện pháp hiệu quả về tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh, cách lồng ghép trong hoạt động dạy học và giáo dục;

d) Tổ chức được hoạt động bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề của nhà trường; biên tập, biên soạn, phát triển chương trình, tài liệu bồi dưỡng giáo viên, học sinh tiểu học; tham gia biên soạn hoặc thẩm định, lựa chọn sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương;

e) Có năng lực đánh giá được đề tài, sáng kiến trong hoạt động giảng dạy, giáo dục hoặc các nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng cấp trường trở lên; Hướng dẫn học sinh, đồng nghiệp tìm hiểu, nghiên cứu khoa học, công nghệ và ứng dụng vào trong việc thực hiện chương trình giáo dục tiểu học;

f) Huy động được cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ và xã hội trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh của nhà trường;

g) Có năng lực số, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; Sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong quản lý học sinh tiểu học theo quy định; Hướng dẫn học sinh tiểu học sử dụng thiết bị công nghệ một cách an toàn và hiệu quả;

h) Sử dụng được ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc theo yêu cầu vị trí việc làm;

i) Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp bộ/ban/ngành/tỉnh trở lên; hoặc bằng khen từ cấp tỉnh trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu: giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên làm tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi từ cấp tỉnh trở lên;

j) Giáo viên trung học cơ sở chính được đăng ký xét thăng tiến nghề nghiệp vào chức danh giáo viên trung học cơ sở chính khi đạt chuẩn nghề nghiệp của giáo viên trung học cơ sở cao cấp quy định tại Điều này; phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở chính hoặc tương đương tối thiểu đủ 06 (sáu) năm, trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở chính tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng tiến nghề nghiệp.

Chương IV

CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Điều 13. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông

Giáo viên trung học phổ thông phải đáp ứng tiêu chuẩn về đạo đức được quy định tại Điều 6 Thông tư này và các tiêu chuẩn sau đây:

1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Trình độ đào tạo: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học, cấp trung học phổ thông hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học, cấp trung học phổ thông và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông;

b) Bồi dưỡng: Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông và triển khai thực hiện vào nhiệm vụ được giao;

b) Xây dựng và thực hiện được kế hoạch dạy học, giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh trung học phổ thông, điều kiện của nhà trường và đáp ứng mục tiêu của chương trình giáo dục trung học phổ thông; chuẩn bị, tổ chức dạy học và đánh giá học sinh trung học phổ thông theo quy định;

c) Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục, kiểm tra và đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trung học phổ thông; phát hiện học sinh có năng khiếu, học sinh học còn yếu để tiếp tục bồi dưỡng;

d) Hiểu chương trình giáo dục trung học phổ thông và đề xuất lựa chọn sách giáo khoa phù hợp với đối tượng học sinh trung học phổ thông và điều kiện của nhà trường;

e) Có khả năng hướng dẫn học sinh trung học phổ thông nghiên cứu khoa học kỹ thuật từ cấp trường trở lên; Biết vận dụng các sáng kiến kinh nghiệm, kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng vào thực tế giảng dạy, giáo dục học sinh hoặc làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp trung học phổ thông;

f) Hiểu các đối tượng học sinh và nắm vững quy định về công tác tư vấn và hỗ trợ học sinh; Phát hiện sớm những biểu hiện bất thường của học sinh lớp phụ trách trong quá trình học tập (nếu có) và có giải pháp tư vấn, hỗ trợ kịp thời;

g) Tạo dựng được môi trường lớp học thân thiện, an toàn, khuyến khích học sinh sự chia sẻ và thể hiện cảm xúc;

h) Tạo dựng mối quan hệ lành mạnh, tin tưởng với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan trong việc thực hiện dạy học và giáo dục;

i) Có năng lực số, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; Sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong quản lý học sinh tiểu học theo quy định; Hướng dẫn học sinh tiểu học sử dụng thiết bị công nghệ một cách an toàn và hiệu quả;

k) Sử dụng được ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc theo yêu cầu vị trí việc làm;

Điều 14. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông chính

Giáo viên trung học phổ thông chính phải đáp ứng tiêu chuẩn về đạo đức được quy định tại Điều 6 Thông tư này và các tiêu chuẩn sau đây:

1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Trình độ đào tạo: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên phù hợp với môn học, cấp trung học phổ thông hoặc có bằng cử nhân trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học, cấp trung học phổ thông và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông;

b) Bồi dưỡng: Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông và triển khai thực hiện có kết quả vào nhiệm vụ được giao;

b) Có khả năng điều chỉnh kế hoạch dạy học và giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương; cập nhật, vận dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học, giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với điều kiện thực tế;

c) Có khả năng vận dụng có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

d) Có khả năng tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông; lồng ghép các hoạt động tư vấn tâm lý, hướng nghiệp vào trong hoạt động dạy học và giáo dục;

e) Tổ chức, quản lý lớp học hiệu quả, phát huy được phẩm chất, năng lực của học sinh; xây dựng được môi trường giáo dục thân thiện, dân chủ và an toàn vì sự phát triển của học sinh trung học phổ thông;

f) Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong giáo dục học sinh, tạo môi trường cho học sinh trung học phổ thông chủ động, tự tin, tự chủ trong học tập, rèn luyện và phát huy được năng lực, sở trường;

g) Thiết kế được các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn/chuyên đề theo yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra, đánh giá và kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trung học phổ thông;

h) Cập nhật và sử dụng hiệu quả công nghệ giáo dục trong thiết kế các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh trung học phổ thông; tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, phù hợp với môn học; thiết kế được đồ dùng dạy học ứng dụng trong tổ chức hoạt động giảng dạy, giáo dục;

i) Có kiến thức, phương pháp tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, phù hợp với môn học; Có khả năng đánh giá sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học phổ thông từ cấp trường trở lên;

j) Có năng lực số, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; Sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong quản lý học sinh tiểu học theo quy định; Hướng dẫn học sinh tiểu học sử dụng thiết bị công nghệ một cách an toàn và hiệu quả;

k) Sử dụng được ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc theo yêu cầu vị trí việc làm;

l) Được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường trở lên;

m) Giáo viên trung học phổ thông được đăng ký xét thăng tiến nghề nghiệp vào chức danh giáo viên trung học phổ thông chính khi đạt chuẩn nghề nghiệp của giáo viên trung học phổ thông chính quy định tại Điều này; phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hoặc tương đương tối thiểu đủ 06 (sáu) năm, đủ 04 (bốn) năm đối với người có bằng thạc sĩ, trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng tiến nghề nghiệp.

Điều 15. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông cao cấp

Giáo viên trung học phổ thông cao cấp phải đáp ứng tiêu chuẩn về đạo đức được quy định tại Điều 6 Thông tư này và các tiêu chuẩn sau đây:

1. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Trình độ đào tạo: Có bằng thạc sĩ trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc có bằng thạc sĩ trở lên chuyên ngành phù hợp với môn học giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông;

b) Bồi dưỡng: Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.

2. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Tích cực, chủ động thực hiện và tuyên truyền vận động, hướng dẫn đồng nghiệp thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông vào các nhiệm vụ được giao;

b) Có khả năng hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong xây dựng kế hoạch và giáo dục; vận dụng những phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; triển khai hiệu quả hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục;

c) Vận dụng và hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc sử dụng các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

d) Có khả năng đánh giá hoặc hướng dẫn đồng nghiệp nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; hướng dẫn, đánh giá sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học phổ thông từ cấp tỉnh trở lên;

e) Biên tập, biên soạn, phát triển chương trình, tài liệu bồi dưỡng giáo viên, học sinh; tham gia biên soạn hoặc thẩm định, lựa chọn sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương;

f) Tổ chức được hoạt động bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề của nhà trường; hướng dẫn đồng nghiệp về kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục; về kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm vận dụng phương pháp mới về đánh giá, dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trung học phổ thông;

g) Hướng dẫn, chia sẻ biện pháp hiệu quả về tư vấn tâm lý, hướng nghiệp cho học sinh và phương thức lồng ghép trong hoạt động dạy học và giáo dục;

h) Đề xuất, thực hiện và đánh giá được đề tài, sáng kiến trong hoạt động giảng dạy, giáo dục hoặc các công trình nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng cấp trường trở lên; Hướng dẫn học sinh, đồng nghiệp tìm hiểu, nghiên cứu khoa học, công nghệ và ứng dụng vào trong việc thực hiện chương trình giáo dục trung học phổ thông;

i) Huy động được cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ và xã hội trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh;

j) Có năng lực số, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; Sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong quản lý học sinh tiểu học theo quy định; Hướng dẫn học sinh tiểu học sử dụng thiết bị công nghệ một cách an toàn và hiệu quả;

k) Sử dụng được ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc theo yêu cầu vị trí việc làm;

l) Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp bộ/ban/ngành/tỉnh trở lên; hoặc bằng khen từ cấp tỉnh trở lên; hoặc được công nhận đạt một trong các danh hiệu: giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi từ cấp tỉnh trở lên;

m) Giáo viên trung học phổ thông chính được đăng ký xét thăng tiến nghề nghiệp vào chức danh giáo viên trung học phổ thông cao cấp khi đạt chuẩn nghề nghiệp của giáo viên trung học phổ thông cao cấp quy định tại Điều này; phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông chính hoặc tương đương tối thiểu đủ 06 (sáu) năm, đủ 04 (bốn) năm đối với người có bằng thạc sĩ, trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp

giáo viên trung học phổ thông chính tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng tiến nghề nghiệp.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Quy định chuyển tiếp

Giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông đã có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của hạng viên chức giảng dạy tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập hoặc chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông theo quy định của pháp luật trước ngày 01 tháng 01 năm 2026 được xác định là đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và không phải học chương trình bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông quy định tại Thông tư này.

Điều 17. Trách nhiệm thực hiện

1. Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Thông tư này; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Người đứng đầu cơ sở giáo dục phổ thông căn cứ vào tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo từng chức danh để bố trí, phân công, giao nhiệm vụ cho giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo chức danh nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông theo thẩm quyền; Tham mưu với cơ quan quản lý cấp trên, chính quyền địa phương về công tác quản lý, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Điều 2a Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông

tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 10 Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố; Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VHXH của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Như khoản 1 Điều 18;
- Công báo;
- Cổng TTĐT của Chính phủ;
- Cổng TTĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Công đoàn Giáo dục Việt Nam;
- Lưu: VT, PC, NGCBQLGD (05b).

BỘ TRƯỞNG